

THƯƠNG MẠI HÓA CÁC SẢN PHẨM KHOA HỌC CỦA CÁC NHÀ TỪ ĐIỂN HỌC VIỆT NAM - THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

TRỊNH THỊ THU HIỀN *

Tóm tắt: Bài viết trình bày về thực trạng và một số nguyên nhân gây nên khó khăn trong việc thương mại hóa các kết quả khoa học và công nghệ, mà cụ thể là trường hợp thương mại hóa sản phẩm khoa học - từ điển - của các nhà từ điển học Việt Nam nhiều năm trở lại đây; với mục tiêu tìm hướng giải quyết từng bước những khó khăn này nhằm gắn các nghiên cứu khoa học với thực tiễn, đưa sản phẩm nghiên cứu ra thị trường, đến với người sử dụng để thực hiện hiệu quả quan điểm “khoa học vì nhân sinh”.

Từ khóa: Thực trạng, nguyên nhân, khó khăn, thương mại hóa, từ điển.

Abstract: The article presents the current situation and some reasons causing the difficulties in commercializing scientific and technological results, specifically the case of commercialization of the Vietnamese lexicographers' scientific products - dictionaries; with the goal of finding effective solutions for these difficulties step by step in order to connect the scientific researches with practice, bring the research products to the book market and to the users to effectively implement the perspective of “science for human life”.

Keywords: Current situation, causes, difficulties, commercialization, dictionaries.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, thị trường khoa học và công nghệ (KH&CN) là một bộ phận cấu thành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, có vai trò then chốt trong việc tạo môi trường thúc đẩy hoạt động sáng tạo, đổi mới công nghệ; nâng cao năng lực KH&CN quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Nghị quyết số 20-NQ/TW [3] đã được hiện thực hóa bằng *Quyết định số 2075/QĐ-TTg* ngày 08.11.2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020.

Mặc dù Nhà nước đã chi hàng nghìn tỉ đồng mỗi năm cho các hoạt động nghiên cứu khoa học; mỗi năm, Việt Nam có hàng nghìn kết quả nghiên cứu, sáng chế của các nhà khoa học, các trường đại học, các trung tâm - viện nghiên cứu, các cá nhân,... song việc thương mại hóa những kết quả này còn rất hạn chế, phần lớn chỉ được lưu trữ trong

* ThS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: mebinbong19a@gmail.com

các thư viện, hoặc chung tình trạng “đắp chiếu để đấy”, khiến cho những người quản lý KH&CN và những nhà nghiên cứu khoa học chân chính luôn băn khoăn trăn trở. [1]

Nằm trong nhóm những kết quả nghiên cứu KH&CN, từ điển - các sản phẩm KH&CN của các nhà từ điển học Việt Nam cũng không nằm ngoài tình trạng gặp nhiều khó khăn trong việc thương mại hóa ra thị trường sách công cụ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chính sách của Đảng và Nhà nước đối với thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ

Theo tác giả Nguyễn Quang Tuấn, “Thương mại hóa kết quả nghiên cứu KH&CN được hiểu là biến các kết quả nghiên cứu thành giá trị thụ hưởng thực tế cho xã hội, hoặc chí ít cũng biến nó thành một thứ hàng hóa đem lại lợi ích, mà chúng ta vẫn nói đến đó là sự chuyển giao công nghệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu” [1, tr.262].

Ở Việt Nam, vấn đề đẩy mạnh thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu KH&CN đã được khẳng định trong các kỳ họp Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X và lần thứ XI, cụ thể là: “...phát triển thị trường KH&CN trên cơ sở đổi mới cơ chế, chính sách để phần lớn các sản phẩm KH&CN (từ nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu phục vụ xây dựng đường lối, chiến lược, chính sách phát triển) trở thành hàng hóa, được chuyển giao và kết quả nghiên cứu được hiện thực hóa trên thực tiễn” [dẫn theo 1, tr.262].

Trong Chương 4, *Nghị định số 08/2014/NĐ-CP*, Điều 41 cho thấy quyền và nghĩa vụ của tổ chức được giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách

Nhà nước và Điều 42 cho thấy quyền được phân chia lợi nhuận khi sử dụng, chuyển giao quyền sử dụng, chuyển nhượng, góp vốn bằng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước [2].

Bên cạnh đó, *Quyết định số 2075/QĐ-TTg* cũng là một sự ủng hộ và hỗ trợ lớn cho các nhà nghiên cứu khoa học trong nước, cụ thể là “Thực thi và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân tham gia thị trường KH&CN; tập trung phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng, nguồn nhân lực và các thiết chế trung gian của thị trường KH&CN nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ; thúc đẩy quan hệ cung, cầu đối với các sản phẩm và dịch vụ KH&CN” [4].

2.2. Thực trạng và một số nguyên nhân gây khó khăn trong thương mại hóa sản phẩm khoa học của các nhà từ điển học Việt Nam

2.2.1. Thực trạng thương mại hóa sản phẩm từ điển học

Thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học đang là trọng tâm của các chính sách kinh tế tại nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Theo báo cáo từ Hội thảo “*Một số giải pháp thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học*” ngày 02.8.2011 của Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ - Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh, hàng năm, nước ta dành khoảng 2% chi ngân sách cho các hoạt động nghiên cứu khoa học [1]. Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu đạt được phần lớn chưa thật sự đi vào sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Điều này cũng đồng nghĩa với việc những kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học không được thương

mai hóa, dẫn tới hiệu quả hoạt động KH&CN của chúng ta còn đạt ở mức thấp.

Có thể thấy, vấn đề thương mại hóa các kết quả nghiên cứu KH&CN ở nước ta đã được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm và có sự hỗ trợ đáng kể theo các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định đã đề cập đến ở phần trên. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là, mặc dù chúng ta đang sở hữu một khối lượng rất phong phú và đa dạng các sản phẩm nghiên cứu KH&CN - “ước tính hàng năm các tổ chức cá nhân trong nước đóng góp thêm vào kho tài sản trí tuệ khoảng 20.000 kết quả nghiên cứu, sáng chế” - nhưng trên thực tế, “hiện Việt Nam có chưa đầy 10% kết quả nghiên cứu, tức là chỉ khoảng 2.000 kết quả là có tiềm năng ứng dụng thực tế” [1, tr.264].

Là sản phẩm KH&CN - kết quả từ việc nghiên cứu và biên soạn từ điển của các nhà từ điển học, từ điển được coi là một dạng điển hình của các công trình tra cứu, cung cấp những thông tin về ngôn ngữ hay thông tin bách khoa, nhờ hệ thống truy xuất phổ biến. Trong các tài liệu trước đây, từ điển thường được định nghĩa là sách công cụ. Tuy nhiên, hiện nay, từ điển không chỉ có “dạng” là sách in, mà còn có thể là chương trình, phần mềm máy tính, đĩa CD, DVD hay từ điển trực tuyến. Do vậy, công trình tra cứu là thuật ngữ chung chỉ các loại tài liệu tra cứu (các loại từ điển) có định dạng khác nhau.

Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam (Viện) là tổ chức nghiên cứu khoa học trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (Viện Hàn lâm), có chức năng nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về từ điển học và bách khoa thư học; cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về tổ chức nghiên cứu,

biên soạn, biên tập từ điển và bách khoa thư; thẩm định, tư vấn khoa học và tham gia đào tạo phát triển nguồn nhân lực; hợp tác trong nước và quốc tế về từ điển học và bách khoa thư học [5]. Nhưng trên thực tế, khá nhiều sản phẩm khoa học các cấp là từ điển và bách khoa thư của Viện từ khi thành lập (tháng 8.2008) đến nay vẫn chưa được xuất bản để đưa ra chào bán ngoài thị trường, mặc dù các công trình biên soạn này đều rất hữu ích và có giá trị thực tế.

2.2.2. Một số khó khăn trong thương mại hóa sản phẩm từ điển học

Sau những năm tháng vất vả dày công nghiên cứu, thu thập, xử lý và biên soạn với mục đích tạo ra được thành quả nghiên cứu là những sản phẩm tra cứu hữu ích cho xã hội, các nhà từ điển học luôn mong mỏi những đứa con tinh thần của trí tuệ tập thể có thể đến được tay người sử dụng kịp thời, để đảm bảo tính cập nhật.

Mặc dù mục tiêu này hoàn toàn có khả năng đạt được, vậy tại sao trên thực tế, việc xuất bản được để bán trên thị trường lại là điều không hề dễ dàng?

Câu hỏi này trùng hợp với lời phát biểu của Tham tán Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam trong buổi ra mắt sản phẩm phần mềm *Từ điển Việt - Nhật (VNUDIC-J)* do Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao Tri thức thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức ngày 17.7.2016, đó là “Sản phẩm khoa học tốt thế sao không nhanh chóng bán ra thị trường?” [6].

Thực tế nghiên cứu và biên soạn cho thấy, những khó khăn trong việc thương mại hóa sản phẩm từ điển học xuất phát từ những nguyên nhân chủ yếu sau:

Thứ nhất, mặc dù hiểu rõ nhu cầu sử dụng từ điển của thị trường, nhưng để được

phê duyệt cấp kinh phí cho một công trình biên soạn từ điển thuộc nhiệm vụ cấp Nhà nước lại không đơn giản.

Có thể thấy, hơn 10 năm trở lại đây, rất ít các công trình biên soạn từ điển được phê duyệt cấp kinh phí thuộc nhiệm vụ khoa học cấp Nhà nước, mà chủ yếu chỉ ở cấp cơ sở hoặc là cấp Bộ. Do vậy, các công trình tra cứu ít được quan tâm so với những công trình khoa học khác.

Thứ hai, nguồn kinh phí cấp cho các công trình biên soạn từ điển cấp cơ sở và cấp Bộ chưa thực sự thoả đáng so với khối lượng công việc khổng lồ mà các nhà biên soạn từ điển phải đảm trách.

Thông thường, một công trình biên soạn từ điển có thời gian tiến hành ít nhất là hai năm, tùy theo kích cỡ và quy mô của từng loại từ điển. Năm đầu tiên là các bước viết thể lệ, quy cách biên soạn và các hạng mục công việc khác nhau để tạo ra được cấu trúc vĩ mô và vi mô - bộ khung của cuốn từ điển. Vì tính chất của mỗi loại từ điển hay bách khoa thư đều có những đặc trưng khác nhau nên ít có sự kế thừa về cơ sở lý thuyết và thể lệ biên soạn. Thêm vào đó, việc thu thập bảng từ, lựa chọn và xử lý bảng từ để có được một hệ thống đầy đủ các từ đầu mục xếp theo trật tự bảng chữ cái tiếng Việt cũng không phải đơn giản và mất nhiều thời gian. Đây chính là những công việc mà các nhà từ điển học thường gọi vui là “công việc bếp núc”, song nó lại quyết định tới 50% sự thành công của một công trình biên soạn từ điển.

Thứ ba, với nhiệm vụ thu thập và xử lý bảng từ phức tạp và công phu, việc ứng dụng những thành tựu mới của công nghệ thông tin là điều vô cùng cần thiết, đặc biệt là xây dựng, cập nhật, mở rộng các kho dữ liệu (corpus) phục vụ cho công tác biên

soạn các loại từ điển và bách khoa thư.

Mặc dù việc biên soạn từ điển bằng phần mềm biên soạn dù rất cần thiết song cũng khó khăn, bởi nguồn kinh phí được cấp quá hạn hẹp, không đủ để thuê viết phần mềm biên soạn.

Thứ tư, với kinh phí ít ỏi, thời gian hạn chế và công nghệ chưa thật sự tiên tiến hữu ích, dù các nhà từ điển học có miệt mài tâm huyết đến đâu, dù chất lượng sản phẩm từ điển của các nhà khoa học chân chính thật sự xuất sắc, cũng không thể kịp cập nhật, bắt mắt và nhanh chóng được tung ra thị trường hàng loạt như sản phẩm từ điển của các nhà xuất bản tư nhân vốn chủ động được nguồn kinh phí lẫn công nghệ hiện đại tiên tiến.

Thứ năm, với những công trình từ điển và bách khoa thư có dung lượng lớn, chắc chắn giá đưa ra thị trường sẽ rất cao. Các nhà từ điển học hoàn toàn có thể rút gọn và cho xuất bản đủ các loại kích cỡ từ điển với các kiểu giá khác nhau cho phù hợp với mọi đối tượng sử dụng.

Thứ sáu, vấn đề bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Có thể nói, vấn đề xử lý vi phạm quyền sở hữu trí tuệ ở nước ta thủ tục còn rườm rà, phức tạp. Không những vậy, vấn đề bồi thường vật chất chưa có tác dụng đáng kể, do đó có nhiều nhà khoa học bị xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nhưng cũng chưa có biện pháp hữu hiệu nào để bảo vệ tài sản trí tuệ của mình. Điều này gây tổn hại đến tài sản, giá trị thương hiệu của các sản phẩm KH&CN nói chung, sản phẩm khoa học của các nhà từ điển học nói riêng.

3. Kết luận và khuyến nghị

Trên đây là những trình bày về thực trạng và một số nguyên nhân gây nên khó khăn trong việc thương mại hóa các kết quả

KH&CN, mà cụ thể là trường hợp thương mại hóa sản phẩm khoa học - từ điển - của các nhà từ điển học Việt Nam nhiều năm trở lại đây.

Rõ ràng, các nhà nghiên cứu khoa học nói chung, các nhà từ điển học nói riêng đều hiểu một nguyên lý cơ bản: sản phẩm khoa học có đáp ứng được nhu cầu của thị trường thì nhà khoa học mới có thêm kinh phí để tiếp tục nghiên cứu. Việc giải quyết triệt để từng bước những khó khăn này là điều thực sự cần thiết trong tương lai, khi mà sản phẩm khoa học từ điển, đặc biệt là những cuốn từ điển song ngữ, đa ngữ không chỉ là công cụ tra cứu thông dụng, hữu ích cho người sử dụng, mà còn có thể là cầu nối quan trọng trong việc giao lưu văn hóa, kinh tế, xã hội,... giữa Việt Nam và nhiều nước khác trên thế giới. Chính vì vậy, việc gắn các nghiên cứu khoa học với thực tiễn, đưa sản phẩm nghiên cứu ra thị trường, đến với người sử dụng mới thực sự thực hiện được quan điểm “khoa học vì nhân sinh”.

Từ những thực trạng và nguyên nhân nói trên, việc đưa ra một số khuyến nghị nhằm thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm KH&CN của các nhà nghiên cứu khoa học nói chung, của các nhà biên soạn từ điển nói riêng là điều hết sức cần thiết. Cụ thể như sau:

Một là cần bổ sung thêm các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với các nhà nghiên cứu KH&CN, đặc biệt chú trọng tới các chính sách ưu đãi hỗ trợ cho các đơn vị thương mại hóa sản phẩm hình thành từ kết quả nghiên cứu KH&CN, chính sách hỗ trợ các nhà khoa học tiếp cận thị trường, hỗ trợ giới thiệu các sản phẩm KH&CN của các nhà khoa học.

Hai là cấp đủ kinh phí cho các nhiệm vụ cấp Bộ về biên soạn từ điển và bách khoa thư, nhằm giúp cho các nhà từ điển học có cơ hội tiếp cận và khai thác triệt để các phần mềm công nghệ hiện đại, nhằm tối ưu hóa công việc biên soạn, tiết kiệm thời gian và công sức để hoàn thành công trình có chất lượng tốt nhất.

Ba là tăng cường tiếp cận các nguồn thông tin để kết nối cung - cầu, thương mại hóa sản phẩm KH&CN; khuyến khích liên kết việc biên soạn từ điển giữa các viện nghiên cứu, các trường phổ thông, cao đẳng, đại học để hình thành các cụm liên kết tham gia các công trình biên soạn từ điển (đặc biệt là các từ điển chuyên ngành, từ điển thuật ngữ các ngành, bách khoa thư,...).

Bốn là triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hình thành chuỗi giá trị hàng hóa các sản phẩm khoa học sáng tạo trong nước, để kết nối các doanh nghiệp sáng tạo và hỗ trợ đầu ra cho các sản phẩm KH&CN.

Năm là bản thân các nhà từ điển học cũng cần có sự năng động trong việc tiếp thị, giới thiệu, công bố các sản phẩm từ điển của mình với công chúng thông qua các triển lãm, sàn giao dịch công nghệ, đồng thời tổ chức các buổi giới thiệu về các sản phẩm từ điển tiềm năng, nhằm thu hút đầu tư, phối hợp nghiên cứu hoàn thiện và chuyển giao với các đối tác trong và ngoài nước.

Sáu là cần hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia về các sản phẩm KH&CN, kể cả những sản phẩm từ trí tuệ tập thể như từ điển, tránh những cuốn từ điển làm nhái, làm giả thiếu chất lượng, ảnh hưởng đến uy tín khoa học của các nhà biên soạn từ điển.

Từ những khuyến nghị này, hy vọng rằng việc đẩy mạnh thương mại hóa sản phẩm công nghệ sẽ được thực hiện nghiêm

túc, góp phần đẩy mạnh phát triển thị trường KH&CN cũng như ứng dụng các thành tựu khoa học vào sản xuất và đời sống một cách thực sự hiệu quả trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Khoa học và Công nghệ, Trường Quản lý Khoa học và Công nghệ, Nguyễn Quang Tuấn, “Kỹ năng thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ”, trong *Tài liệu bồi dưỡng chức danh Nghiên cứu viên chính (hạng II)*, Hà Nội, 2017.
- [2] *Nghị định số 08/2014/NĐ-CP* của Chính phủ ngày 27.01.2014 về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.
- [3] *Nghị quyết số 20-NQ/TW* ngày 01.11.2012 của

Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

[4] *Quyết định số 2075/QĐ-TTg* ngày 08.11.2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020.

[5] *Quyết định số 1301/QĐ-KHXXH* ngày 14.10.2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam.

[6] <https://vnu.edu.vn/eng/?C2490/N14828/San-pham-khoa-hoc-gia-tri-sao-khong-dem-ban?.htm>. Tra cứu ngày 10.10.2022.

[7] <https://most.gov.vn/vn/tin-tuc/3816/nhung-kho-khan-trong-thuong-mai-hoa-san-pham-cua-doanh-nghiep-khoa-hoc-va-cong-nghe.aspx>. Tra cứu ngày 10.10.2022.